

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **149/2017/HSST**.

Ngày: 30/10/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trần Kiên.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Bảng;

Ông Nguyễn Văn Chi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tổng Lan Hương – Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Vũ Thanh Tùng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 30/10/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 154/2017/HSST, ngày 05 tháng 10 năm 2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Văn H**, sinh năm 1962; nơi đăng ký HKTT: Tập thể Công ty 1, xã H, huyện T, thành phố H; chỗ ở: Thôn H, xã C, huyện L, tỉnh B; nghề nghiệp: Công nhân nghỉ hưu; trình độ văn hoá: 10/10; con ông Dương Văn He, sinh năm 1944 và bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1946; vợ: Trần Thị H, sinh năm 1964; con: Có 02 con sinh năm 1986 và 1988; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2010/HSST ngày 25/10/2010 của Tòa án nhân dân huyện Mùong La, tỉnh Sơn La xử phạt Dương Văn H 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, không áp dụng hình phạt bổ sung. Chấp hành xong án phí tháng 10/2011, chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/02/2012.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 22/6/2017, tạm giam từ ngày 25/6/2017, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị H, sinh năm 1964 (có mặt).

Nơi cư trú: Thôn H, xã C, huyện L, tỉnh B.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Dương Văn H bị Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố về hành vi phạm tội như sau :

Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 22/6/2017 tại trước cửa số nhà 182, đường Mỹ Độ, phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang, tổ công tác của Công an phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang bắt quả tang Dương Văn H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ:

+ 01 (một) túi ni lon màu trắng được hàn kín, bên trong đựng 02 (hai) gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong mỗi gói đều đựng chất cục bột màu trắng (nghỉ là ma túy Hêrôin), thu tại túi quần trong bên trái Hiền đang mặc, được cho vào 01 (một) phong bì dán kín niêm phong;

+ 01 (một) điện thoại di động màu đen có số Imei 1: 862193033667528, Imei 2: 862193033667536;

+ 01 xe mô tô biển kiểm soát 30Z5- 3258;

+ 01 ví da bên trong có: Số tiền 144.000 đồng; 01 chứng minh nhân dân, 01 thẻ ATM và 01 thẻ bảo hiểm y tế đều mang tên Dương Văn H; 02 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Trần Thị H và Dương Gia Bảo.

Tổ công tác đã tiến hành niêm phong tại chỗ vật chứng nghỉ ma túy vào 01 (một) phong bì thư dán kín, đưa Dương Văn H về trụ sở Công an phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, sau đó bàn giao người, tài liệu và vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang giải quyết. (BL 21, 22, 23)

Kết luận giám định số 962/KL-PC54 ngày 25/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“Trong 01 (một) phong bì thư đã niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 02 (một) gói giấy bạc đều có mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, được đựng trong 01 (một) túi ni lon màu trắng được hàn kín, đều là chất ma túy Heroine, có tổng trọng lượng (khối lượng): 0,258 gam”. (BL 27)

Tại bản Cáo trạng số 156/KSĐT ngày 05/10/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố - tỉnh Bắc Giang truy tố Dương Văn H về tội : “Tàng trữ trái phép chất ma túy .” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa:

Bị cáo Dương Văn H khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên. Khoảng 12 giờ ngày 22/6/2017, Hiền đi xe mô tô biển số 30Z5-3258 từ thôn Hồ Mị, xã Cẩm Lý, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang đến khu vực cầu Tre, phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang để mua ma túy sử dụng. Đến nơi, Hiền gặp một người đàn ông không quen biết, qua trao đổi Hiền mua được của người đàn ông này 02 gói ma túy Hêrôin với giá 300.000 đồng. Hiền lấy một phần ma túy ra sử dụng, phần ma túy còn lại Hiền cho vào túi ni lon hàn kín cất trong túi quần trong bên trái đang mặc.

Khi Hiền điều khiển xe đi được khoảng 300 m đến cửa số nhà 182, đường Mỹ Độ, phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang thì bị tổ công tác Công an phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang bắt quả tang. Bị cáo thấy là vi phạm pháp luật, xin giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Trần Thị H xác định: Bà là vợ bị cáo Hiền. Tài sản cơ quan điều tra thu giữ, gồm: 01 xe mô tô biển kiểm soát 30Z5-3258 là do vợ chồng bà mua của người không quen biết để sử dụng, nay bà đề nghị trả lại cho bà để sử dụng. 02 thẻ bảo hiểm y tế là của bà và cháu bà là Dương Gia Bảo bà đã được cơ quan điều tra trả lại. Nay, bà không có ý kiến gì.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên toà, Hội đồng xét xử đã trích lời khai xác nhận việc bắt quả tang bị cáo Hiền đang tàng trữ ma túy.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích tính chất, nội dung hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo vẫn giữ nguyên về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Văn H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy.” Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt: Dương Văn H từ 18 tháng đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 22/6/2017). Phạt từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý về vật chứng (theo biên bản giao nhận ngày 26/10/2017 giữa đại diện Công an thành phố Bắc Giang với đại diện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang), gồm:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư đựng mẫu vật (ma túy Heroin) được niêm phong dán kín hoàn lại sau giám định.

Trả lại cho Dương Văn H, gồm:

- 01 điện thoại di động màu đen có số Imei 1: 862193033667528, Imei 2: 862193033667536 và 144.000 đồng, nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- 01 chứng minh nhân dân, 01 thẻ ATM; 01 thẻ bảo hiểm y tế đều mang tên Dương Văn H.

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 30Z5-3258.

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Phản tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thấy bị cáo bị truy tố là đúng, không oan, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ các chứng cứ tài liệu được thẩm tra, kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người làm chứng.

XÉT THẤY:

Sau khi xem xét lời khai của bị cáo, lời khai của người làm chứng có trong hồ sơ cũng như tại phiên toà, biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định ma tuý của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, cũng như tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy:

Khoảng 13 giờ 45 phút ngày 22/6/2017 tại trước cửa số nhà 182, đường Mỹ Độ, phường Mỹ Độ, thành phố Bắc Giang, tổ công tác của Công an phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang, bị cáo Dương Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 0,258 gam ma tuý Hêrôin để sử dụng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sự độc quyền quản lý về ma tuý của Nhà nước.

Bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Dương Văn H phạm tội : “Tàng trữ trái phép chất ma tuý”, theo Điều 194 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng định khung hình phạt. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tại khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự, quy định: “1. Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma tuý, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”.

Do đó, Cáo trạng số 156/KSĐT ngày 05/10/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang - tỉnh Bắc Giang truy tố đối với Dương Văn H là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử thấy là có căn cứ, mức hình phạt là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cần xem xét đến các tình tiết như sau:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan Điều tra, cũng như tại phiên toà, bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo; bị cáo có bổ đề là người có công lao đối với Nhà nước, được tặng thưởng Huân chương. Đây là tình tiết giảm nhẹ để áp dụng cho bị cáo theo điểm p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Cần bắt bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian, để giáo dục bị cáo, theo Điều 33 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Do có sự thay đổi của pháp luật, đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma tuý ” Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 quy định khoản 1 Điều 194 có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù; tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình

sự năm 2015 có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Mặc dù, Bộ luật hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực pháp luật nhưng căn cứ vào khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, căn cứ vào hướng dẫn tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khoá 14 thì các quy định có lợi cho người phạm tội được áp dụng, cần xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Người bán ma tuý cho Hiền do Hiền khai không biết tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra xử lý, Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

Đối với thẻ bảo hiểm y tế mang tên Trần Thị H và Dương Gia Bảo (là vợ và cháu nội Dương Văn H), đây là giấy tờ cá nhân của bà Huệ và cháu Bảo, ngày 05/10/2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Trần Thị H, Hội đồng thấy là có căn cứ.

Về xử lý vật chứng của vụ án:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý về vật chứng (theo biên bản giao nhận ngày 26/10/2017 giữa đại diện Công an thành phố Bắc Giang với đại diện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang), gồm:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư đựng mẫu vật (ma tuý Heroin) được niêm phong dán kín hoàn lại sau giám định.

Trả lại cho Dương Văn H, gồm:

- 01 điện thoại di động màu đen có số Imei 1: 862193033667528, Imei 2: 862193033667536 và 144.000 đồng, nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- 01 chứng minh nhân dân, 01 thẻ ATM; 01 thẻ bảo hiểm y tế đều mang tên Dương Văn H.

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 30Z5-3258.

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu án phí .

Ngoài ra, cần áp dụng Điều; 231, Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự , để Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma tuý”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Dương Văn H **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (22/6/2017).

Phạt 5.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

3. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý về vật chứng (theo biên bản giao nhận ngày 26/10/2017 giữa đại diện Công an thành phố Bắc Giang với đại diện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang), gồm:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì thư đựng mẫu vật (ma túy Heroin) được niêm phong dán kín hoàn lại sau giám định.

Trả lại cho Dương Văn H, gồm:

- 01 điện thoại di động màu đen có số Imei 1: 862193033667528, Imei 2: 862193033667536 và 144.000 đồng, nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- 01 chứng minh nhân dân, 01 thẻ ATM; 01 thẻ bảo hiểm y tế đều mang tên Dương Văn H.

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 30Z5-3258.

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điều 231, Điều 234 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo Dương Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Bắc Giang;
- Công an thành phố Bắc Giang;
- TAND Tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trần Kiên

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN -CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Bảng - Nguyễn Văn Chi

Nguyễn Trần Kiên